SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI
TRƯỜNG THPT SƠN TÂY

Số: 66/KH-THPTST

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 06 tháng 9 năm 2020

CHIẾN LƯỢC
PHÁT TRIỂN TRƯỜNG THPT SƠN TÂY
GIAI ĐOẠN 2020 -2025 VÀ TẦM NHÌN 2030

Để thực hiện đường lối đổi mới giáo dục, Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều văn bản quan trọng như: Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo; Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa Giáo dục phổ thông; Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ban hành chương trình GDPT 2018. Thực hiện Nghị Quyết Đại hội Đảng các cấp, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã Sơn Tây, Nghị quyết Đại hội chi bộ trường THPT Sơn Tây nhiệm kỳ 2020-2025... đòi hỏi phải xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường trong từng thời kỳ, từng giai đoạn để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ chính trị của nhà trường.

Trường THPT Sơn Tây thành lập năm 1959. Trong những năm vừa qua trường đã có những bước chuyển mình mạnh mẽ trong công cuộc đổi mới cùng đất nước với nhiều thử thách, khó khăn nhưng cũng rất nhiều thuận lợi. Nhà trường đang từng bước phát triển bền vững, ngày càng trưởng thành, đã đang và sẽ trở thành một nhà trường có chất lượng giáo dục tốt, một địa chỉ tin cậy của nhân dân trên địa bàn thị xã Sơn Tây và các vùng lân cận.

Trải qua 61 năm xây dựng và phát triển, với những thành tích tốt đẹp đã đạt được cùng những đóng góp to lớn trong sự nghiệp trồng người, trường THPT Sơn Tây đã đạt thành tích nhiều năm liền là Tập thể Lao động xuất sắc, được nhận nhiều phần thưởng cao quí như Huân chương Lao động hạng ba, hạng nhì, hạng nhất; Bằng khen của Thủ tướng, Bằng khen của Bộ... Nhiều cá nhân và các tổ chức đoàn thể được công nhận là chiến sĩ thi đua cơ sở, được tặng nhiều Bằng khen của các cấp; là trường đạt Chuẩn quốc gia vào năm 2018 và sẽ được đánh giá lại vào năm 2023.

Trên cơ sở đó, Trường THPT Sơn Tây xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển giai đoạn 2020 - 2025 và tầm nhìn đến năm 2030 như là sự tiếp nối chiến lược phát triển nhà trường của các giai đoạn trước đây. Kế hoạch nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của Ban giám hiệu cũng như toàn thể cán bộ, giáo

viên, nhân viên và học sinh nhà trường. Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược phát triển của trường THPT Sơn Tây là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện chính sách của Chính phủ, nhiệm vụ của ngành về đổi mới giáo dục phổ thông, cùng các trường THPT xây dựng ngành giáo dục Hà Nội phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, hội nhập quốc tế.

Phần I. PHÂN TÍCH BỐI CẢNH VÀ THỰC TRẠNG CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Bối cảnh quốc tế và khu vực

Trong điều kiện toàn cầu hóa, kinh tế phát triển và cuộc cách mạng 4.0 trong điều kiện dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp kéo dài, các nước phát triển như Mỹ, Tây Âu, Nhật Bản, Úc,… đã có một nền giáo dục tiên tiến và phát triển, môi trường học tập tốt và nhiều cơ hội phát triển đã thu hút các học sinh, sinh viên giỏi trên khắp thế giới. Hình thức dạy học linh hoạt trực tiếp, trực tuyến ở trên toàn thế giới. Đây là cơ hội và cũng là thách thức lớn đối với giáo dục Việt Nam. Đông Nam Á, là khu vực chủ yếu gồm các nước có nền kinh tế đang phát triển, do đó cũng đang dốc sức đầu tư cho giáo dục rất nhiều. Trong đó phải kể đến một số nước có nền giáo dục tương đối phát triển, thu hút nhiều du học sinh nước ngoài như Singapo, Thái Lan, Malaysia,... Tình hình giáo dục quốc tế và khu vực như vậy đặt giáo dục Việt Nam nói chung và giáo dục ở từng địa phương nói riêng, trong đó có trường THPT Sơn Tây trước những cơ hội và thách thức, do đó việc thực hiện đổi mới trong giáo dục cũng như cách thức quản trị nhà trường là vấn đề cấp thiết. Để thực hiện được nhiệm vụ này, cần xây dựng một bản kế hoạch chiến lược đúng đắn.

2. Bối cảnh trong nước

Kinh tế của đất nước ngày càng phát triển ổn định, bền vững. Đảng và nhà nước coi đầu tư cho giáo dục là quốc sách hàng đầu. Mục tiêu đổi mới giáo dục hướng tới xây dựng một nền giáo dục hiện đại, đủ sức gia nhập nền giáo dục thế giới. Chính sách mở cửa của giáo dục đã, đang và sẽ tạo ra nhiều cơ hội và thách thức với ngành. Các loại hình giáo dục trở nên đa dạng, phong phú và dân chủ hơn: giáo dục công lập, bênh cạnh đó là nhiều loại hình giáo dục mới: dân lập, tư thục, liên kết nước ngoài, trường quốc tế… ở nhiều bậc học, cấp học. Cần huy động nguồn ngân sách rất lớn để đầu tư cho xây dựng trường học và trang thiết bị phục vụ dạy học, ….

Tình hình kinh tế - xã hội của thành phố Hà Nội trong những năm gần đây có bước phát triển khá, tốc độ tăng trưởng ổn định, đời sống nhân dân ngày càng được nâng cao. Các cấp ủy, chính quyền địa phương quan tâm chỉ đạo, đầu tư đúng hướng đối với giáo dục và đào tạo. Thành phố đã huy động tốt nhất mọi nguồn lực đầu tư phát triển giáo dục. Sơn Tây là một vùng địa linh, nhân kiệt có truyền thống hiếu học; con người nơi đây cần cù, chịu khó, thông minh, sáng tạo, có ý chí phấn đấu rèn luyện để lập thân, lập nghiệp góp phần xây dựng quê hương. Điều đó đặt ra yêu cầu cấp thiết với giáo dục chất lượng cao của thị xã. Thị xã Sơn Tây có 3 trường THPT công lập đóng trên địa bàn; chất lượng và

quy môn ngày càng lớn mạnh, sự nghiệp giáo dục được khẳng định, tạo uy tín, niềm tin của nhân dân trong và ngoài thị xã.

Tình hình thực tế này đòi hỏi nhà trường phải có chiến lược hợp lý để thu hút những học sinh khá, giỏi vào học tại trường, vừa đáp ứng yêu cầu nguồn lực con người trong thời kỳ mới đồng thời khẳng định được thương hiệu của nhà trường trong hệ thống giáo dục của thành phố Hà Nội và thị xã Sơn Tây.

I. Đặc điểm tình hình nhà trường

1. Đặc điểm tình hình

1.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên: 126, Ban giám hiệu 3, giáo viên 113, nhân viên 10;

Về chất lượng đội ngũ: 100% đạt chuẩn đào tạo, trong đó có 65 thạc sĩ (Ban giám hiệu có 03 đồng chí đạt trình độ thạc sĩ), có 11 đồng chí trình độ Trung cấp lý luận chính trị. Chi bộ nhà trường có 62 đảng viên.

1.2. Học sinh, chất lượng giáo dục

Hiện nay nhà trường có tổng số 45 lớp (27 lớp hệ chuyên, 18 lớp hệ phổ thông), với 1588 em học sinh

Chất lượng học sinh trong năm học 2018-2019:

Khối	Số HS	Xếp loại hạnh kiểm								Xếp loại học lực								
		Tốt		Khá		TB		Yếu		Giỏi		Khá		TB		Yếu		Kém
		Số	%	Số	%	Số	%	Số	%	Số	%	Số	%	Số	%	Số	%	
10	596	594	99.66	2	0.34	0	0	0	0	244	40.94	349	58.56	3	0.5	0	0	
11	482	479	99.38	3	0.62	0	0	0	0	237	49.17	233	48.34	12	2,49	0	0	
12	480	477	99,38	3	0,63	0	0	0	0	325	67.71	153	31.88	2	0,42	0	0	
Tổng	**1558**	**1550**	**99,5**	**8**	**0,5**	**0**	**0**	**0**	**0**	**806**	**51.7**	**735**	**47,2**	**16**	**1,02**	**0**	**0**	

Kết quả HSG thành phố các môn văn hóa:

Năm học	HSGQG	HSGTP	KHKT	Tốt nghiệp THPT	Tỉ lệ ĐH
2018-2019	05 (1 nhì, 3 ba, 1 KK)	94 (3 nhất, 19 nhì, 39 ba, 33 KK	2 nhì	100%	85%

Kết quả GVG thành phố các môn văn hóa, các cuộc thi khác và danh hiệu thi đua:

Năm học	Thi GVDGTP	Viết SKKN	CSTĐCS	Bằng khen cấp TP, Bộ
2018-2019	01	20	20	2

1.3. Cơ sở vật chất

Khuôn viên nhà trường có diện tích trên 40 nghìn m^2. Có tường rào kiên cố, kiến trúc hiện đại, đảm bảo an toàn; có cổng trường và cổng phụ kiên cố,

thiết kế đẹp. Có sân vận động rộng rãi, sử dụng tốt cho các hoạt động lớn và học sinh học thể dục thể thao. Sân trường được bê tông hoá lát gạch, trồng cây xanh, có hệ thống bồn hoa; Hệ thống cây xanh không ngừng được cải thiện.

Hệ thống các phòng học gồm 3 dãy khu phòng học 3 tầng với 45 phòng học, 2 khu nhà để xe giáo viên và học sinh; Trường có 3 phòng bộ môn Vật lý, 3 phòng bộ môn Hóa học và 3 phòng bộ môn Sinh học theo qui định chuẩn cấp độ 1, có hệ thống điện chiếu sáng và quạt điện được trang bị đầy đủ; 3 phòng thực hành Tin, 2 phòng nghe nhìn; phòng truyền thống; đầy đủ phòng chức năng cho Ban giám hiệu, kế toán, văn thư, thủ quỹ, công đoàn, Đoàn TNCSHCM, thư ký, y tế, 02 phòng chờ của giáo viên; Có 01 phòng hội đồng được trang bị đầy đủ các thiết bị tối thiểu; 01 hội trường 200 chỗ. Trường có công trình vệ sinh riêng cho giáo viên, học sinh, đảm bảo vệ sinh môi trường; có công trình nước sạch cấp đủ nước uống và sử dụng hàng ngày cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

2. Điểm mạnh

2.1. Công tác quản trị và điều hành của Ban giám hiệu

Ban giám hiệu là một tập thể đoàn kết, có tầm nhìn khoa học, sáng tạo. Trong công tác quản trị, chỉ đạo, điều hành luôn chủ động có kế hoạch cụ thể, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm. 100% CBQL có trình độ trên chuẩn. Công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới. Khi thực hiện luôn chủ động điều chỉnh kế hoạch kịp thời sát với thực tế. Được sự tin tưởng cao của cán bộ, giáo viên, nhân viên và cha mẹ học sinh nhà trường.

2.2. Đội ngũ giáo viên, nhân viên

Trường là một tập thể đoàn kết, nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường, có khát vọng xây dựng nhà trường phát triển, chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục, 100% đạt chuẩn, có 65% GV có trình độ trên chuẩn.

Cán bộ, giáo viên luôn chấp hành tốt kỷ luật lao động, qui chế chuyên môn. Năng động, sáng tạo có tinh thần chia sẻ và hợp tác với đồng nghiệp, có ý thức đổi mới phương pháp giảng dạy theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực của người học. Độ tuổi đa số là giáo viên trẻ năng động nhiệt huyết.

2.3. Chất lượng giáo dục

Tỉ lệ học sinh giỏi toàn diện, học sinh có hạnh kiểm tốt đạt cao và ổn định hàng năm. Chất lượng thi TNTHPT đạt 100%; có nhiều học sinh được xét học bạ hoặc thi ĐH đạt điểm cao đỗ vào các trường ĐH tốp đầu.

Công tác bồi dưỡng mũi nhọn được quan tâm đúng mức, có kết quả cao, ổn định trên 70%.

2.4. Cơ sở vật chất

Cơ sở vật chất đã đáp ứng được yêu cầu tối thiểu trong việc dạy và học trong giai đoạn hiện nay.

2.5. Thành tích nổi bật

Đã khẳng định được vị trí trong ngành giáo dục Thủ đô, thị xã Sơn Tây, được học sinh và cha mẹ học sinh tin cậy.

Trong những năm học gần đây nhà trường luôn đạt danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc; Chi bộ Đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ và một số năm đạt vững mạnh tiêu biểu, Công đoàn, Đoàn thanh niên luôn là đơn vị hoàn thành tốt và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của ngành giáo dục.

3. Điểm hạn chế

3.1. Việc tổ chức quản trị, điều hành của Ban giám hiệu

Đánh giá chất lượng chuyên môn của giáo viên còn mang tính động viên, phân công công tác có lúc chưa thực sự phù hợp với năng lực, trình độ, khả năng của một số giáo viên, nhân viên.

3.2. Đội ngũ giáo viên, nhân viên

Một bộ phận nhỏ giáo viên chưa thực sự đáp ứng được yêu cầu đổi mới giảng dạy, giáo dục học sinh, còn có tâm lý ngại đổi mới.

Trình độ ngoại ngữ còn thấp, năng lực ứng dụng công nghệ thông tin hạn chế, đây là trở ngại rất lớn trong việc tiếp cận những đổi mới trong công nghệ giáo dục của khu vực và trên thế giới.

Việc tự học, tự bồi dưỡng ở một số giáo viên, nhân viên còn hạn chế. Cập nhật thông tin, tri thức trên các phương tiện truyền thông chưa thường xuyên. Một số giáo viên có các kỹ năng mềm trong giáo dục còn hạn chế.

Một bộ phận nhỏ giáo viên tính ổn định công việc chưa cao, hoàn cảnh khó khăn, ảnh hưởng không nhỏ tới công tác.

3.3. Chất lượng học sinh

Chất lượng chưa đồng đều ở hai hệ chuyên và hệ phổ thông, một bộ phận học sinh có ý thức chưa cao trong học tập và rèn luyện.

3.4. Cơ sở vật chất

Mặc dù là cơ sở mới (khánh thành năm học 2017-2018) nhưng hệ thông các phòng học của học sinh như phòng bộ môn, các phòng chức năng được làm trước khi có thông tư 18 của Bộ giáo dục và Đào tạo do vậy trường vẫn còn thiếu các phòng bộ môn, các phòng KHTN, KHXH, phòng Âm nhạc, phòng Mỹ thuật. Trang thiết bị và đồ dùng dạy học còn thiếu, không đồng bộ.

Thư viện nhà trường hiện tại cơ bản đáp ứng theo Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ giáo dục đào tạo về việc ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông;

4. Thời cơ và thuận lợi

Luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo của chính quyền địa phương, các ban ngành đoàn thể; đặc biệt là sự quan tâm, giúp đỡ, chỉ đạo trực tiếp của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội, thị xã Sơn Tây.

Nhà trường là cơ sở giáo dục có bề dày truyền thống dạy tốt, học tốt hơn 60 năm, là địa chỉ tin cậy của nhân dân địa phương và các vùng lân cận. Trong nhiều năm liền luôn hoàn thành tốt các nhiệm vụ, kế hoạch.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên trẻ, được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm tốt, đáp ứng nhanh với nhu cầu đổi mới và hội nhập.

Nhu cầu đòi hỏi nguồn nhân lực giáo dục chất lượng cao là rất lớn và ngày càng tăng. Thời đại công nghệ 4.0 được ứng dụng nhanh vào trường học giúp chuyển đổi số trong giáo dục của nhà trường thích ứng linh hoạt với tình hình dịch bệnh phức tạp.

5. Thách thức

Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ hội nhập.

Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

Ứng dụng CNTT trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ, kỹ năng mềm để giáo dục cho học sinh, khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Các trường THPT chuyên của thành phố, THPT trong khu vực cũng không ngừng phát triển về quy mô, chất lượng tạo nên sự cạnh tranh lớn giữa các trường.

6. Xác định các vấn đề ưu tiên

Kiện toàn và nâng cao chất lượng công tác quản trị, điều hành của Ban giám hiệu theo hướng chuyên biệt hoá với sự phân công phụ trách các mảng công việc. Xây dựng nền nếp làm việc khoa học trong nhà trường.

Tham mưu với Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội để đảm bảo đủ số lượng giáo viên, nhân viên. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên với định hướng đáp ứng yêu cầu chương trình Giáo dục phổ thông mới 2018.

Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy năng lực, phẩm chất, tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh.

Đảm bảo đầy đủ điều kiện về cơ sở vật chất trong thực hiện nhiệm vụ, cũng như thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới; Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong dạy học và công tác quản lý.

Xây dựng và áp dụng chuẩn đầu ra vào việc đánh giá chất lượng hoạt động của nhà trường về công tác quản lý, giảng dạy. Quan tâm công tác đảm bảo chất lượng giáo dục trong nhà trường.

Cần bổ sung về không gian mở cho thư viện theo Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ giáo dục đào tạo về việc ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông;

Quan tâm tổ chức đa dạng các hoạt động giáo dục tăng cường, chương trình giáo dục kỹ năng sống cho học sinh; tạo nhiều hoạt động giao lưu để học sinh có điều kiện thích ứng và hoà nhập tiến tới hội nhập quốc tế. Tăng cường trao đổi, hợp tác và tư vấn nghề cho học sinh. Tăng cường công tác tư vấn tâm lý, hỗ trợ học sinh.

Quản lý nhà trường theo bộ tiêu chuẩn đánh giá trường phổ thông đạt chuẩn quốc gia.

Phần II. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2020 - 2025 VÀ TẦM NHÌN 2030

I. Định hướng chiến lược

1. Tầm nhìn

Là trường có chất lượng giáo dục toàn diện hàng đầu của thị xã Sơn Tây và đứng top cao khối trường THPT của thành phố Hà Nội, địa chỉ giáo dục uy tín cho phụ huynh, học sinh lựa chọn để học tập và rèn luyện; là nơi giáo viên và học sinh luôn có khát vọng vươn tới những tầm cao mới.

2. Sứ mệnh

Tạo dựng được môi trường học tập và rèn luyện có nền nếp, kỷ cương, có chất lượng giáo dục cao, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tối đa năng lực của bản thân. Nơi khởi nguồn cho tương lai của tuổi trẻ.

3. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường

Dân chủ, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm, sáng tạo, đổi mới, hợp tác, chia sẻ.

II. Mục tiêu, chỉ tiêu và phương châm hành động

1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục toàn diện, là mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại; Hoàn thành mục tiêu giữ vững trường chuẩn quốc gia giai đoạn 2018-2023 và những năm tiếp theo. Phấn đấu đến năm 2023 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

2. Mục tiêu cụ thể

Giáo dục cho học sinh nắm được kiến thức, kỹ năng cơ bản của tất cả các môn học phổ thông, có kiến thức nền tảng để tiếp tục học lên cao hơn hoặc đi vào trực tiếp lao động sản xuất. Học sinh phát triển được những phẩm chất và năng lực theo mục tiêu của chương trình giáo dục phổ thông mới 2018. Biết cách giải quyết các vấn đề một cách độc lập, sáng tạo; biết cách học và tự học. Có nền nếp, ý thức tự giác, thật thà, thân thiện, hội nhập quốc tế và chia sẻ. Có phong cách và lối sống đẹp phù hợp với truyền thống dân tộc và hiện đại.

3. Chỉ tiêu cụ thể

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

+ Đảm bảo đủ biên chế được giao về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên là 119 người. Trong đó Ban giám hiệu có 3 đồng chí, nhân viên 11 người.

+ Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đánh giá khá, giỏi trên 90%.

+ Giáo viên biết ứng dụng thành thạo công nghệ thông tin phục vụ cho giảng dạy và học tập; 50% giáo viên biết sử dụng ngoại ngữ. Có trên 30% GVDG cấp thành phô;

+ Có trên 70% cán bộ và giáo viên có trình độ thạc sỹ; 3-5% giáo viên có trình độ tiến sĩ; 100% cán bộ giáo viên trong nguồn quy hoạch lãnh đạo quản lý được đào tạo bồi dưỡng trình độ lý luận chính trị và quản lý giáo dục.

+ Phấn đấu 80% giáo viên đánh giá theo chuẩn đạt từ loại khá trở lên. 100% viên chức xếp loại HTTNV trở lên, trong đó có khoảng 20% xếp loại viên chức HTXSNV.

+ Trên 60 % viên chức là đảng viên Đảng CS Việt Nam.

- Học sinh

+ Quy mô trường lớp:

Tổng số lớp học phát triển ổn định 45 lớp, tổng số học sinh trên 1720 đến 1755 học sinh. Đầu vào tuyển sinh lớp 10 ổn định điểm xét tuyển đứng tốp đầu thị xã Sơn Tây và khu vực phía Tây thành phố Hà Nội.

+ Chất lượng giáo dục văn hóa:

Trên 97% học lực khá, giỏi (hơn 80% học lực giỏi)

Tỷ lệ học sinh có học lực trung bình < 3% không có học sinh yếu.

Thi đỗ Đại học: Trên 90% số học sinh đăng ký dự thi, gần 10% học sinh học đào tạo nghề hoặc du học, xuất khẩu lao động.

Thi học sinh giỏi quốc gia: có học sinh đạt giải học sinh giỏi quốc gia; có giải nhất học sinh giỏi thành phố và tất cả các môn tham dự đều có giải; Thi KHKT cấp thành phố hàng năm đều có 1-2 giải.

Tỷ lệ lên lớp 100%.

Tốt nghiệp THPT đạt 100%; Điểm trung bình chung và các môn thi tốt nghiệp THPT bằng và cao hơn trung bình chung của thành phố.

+ Chất lượng giáo dục đạo đức

Có 100% hạnh kiểm xếp loại khá, tốt.

Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, tích cực tự nguyện tham gia các câu lạc bộ, hoạt động xã hội, hoạt động ngoại khóa, văn nghệ, thể dục thể thao, tình nguyện; 100% học sinh có sức khoẻ tốt.

Đáp ứng được nhu cầu, mong muốn của cha mẹ học sinh. Học sinh rèn thói quen cách tự học một cách chủ động sáng tạo.

- Cơ sở vật chất

Phòng học, phòng làm việc, phòng phục vụ được sửa chữa nâng cấp, trang bị các thiết bị phục vụ dạy, học và làm việc đạt chuẩn.

Trường đề nghị được sắp xếp đầy đủ phòng bộ môn theo qui định: 3 phòng nghe-nhìn; 01 phòng âm nhạc, 01 phòng Mỹ thuật, có 02 phòng KHXH, 01 phòng Công nghệ, có 01 kho để đồ dùng dạy học, thiết bị dạy học được bổ sung hàng năm; Nhà trường đáp ứng được yêu cầu dạy học theo chương trình GDPT 2018. Thư viện phấn đấu đạt chuẩn mức 2 - cần bổ sung sách, tài liệu tham khảo, phần mềm quản lí, không gian mở cho thư viện theo yêu cầu của Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ giáo dục đào tạo về việc ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông, có đầy đủ tài liệu phục vụ giảng dạy và học tập; có trang Website, email, zalo, facebook nội bộ phục vụ công tác của nhà trường.

Các phòng tin học, ngoại ngữ, thí nghiệm, thực hành được trang bị nâng cấp theo hướng hiện đại; 100% phòng học có máy tính cho giáo viên sử dụng.

Nhà tập đa năng, phòng học bộ môn đạt chuẩn; có các công trình vệ sinh đạt chuẩn.

Hệ thống sân chơi, bãi tập phục vụ các môn TDTT, GDQPAN, các hoạt động giáo dục ngoài trời được trang bị đầy đủ.

Xây dựng môi trường sư phạm "Xanh, Sạch, Đẹp, An toàn"; "Trường học thân thiện, học sinh tích cực".

4. Phương châm hành động

Chất lượng giáo dục toàn diện là uy tín và danh dự của nhà trường.

III. Chương trình hành động

1. Tích cực đổi mới công tác quản lí giáo dục

Đổi mới mạnh mẽ công tác quản trị, quản lý, phát huy tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm, tạo động lực để cán bộ, giáo viên, nhân viên tự giác, tự chủ đối với hoạt động chuyên môn thông qua một cơ chế khoa học, chặt chẽ, lấy hiệu quả chuyên môn làm thước đo để đánh giá sự cống hiến và phân phối lợi ích.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện cơ chế "một cửa" trong nhà trường, nhằm tạo ra một cơ chế quản lý gọn, nhẹ, hiệu quả. Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong quản lý giáo dục, sử dụng các phần mềm phục vụ quản lý nhân sự, quản lý điểm, xếp loại học sinh, quản lý thư viện, tài sản nhà trường, cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số trong nhà trường.

Thực hiện tốt quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường; Thực hiện tốt các chủ trương về công khai chất lượng giáo dục, nguồn lực cho giáo dục, phát huy tác dụng của hoạt động giám sát xã hội về chất lượng và hiệu quả giáo dục; Thực hiện chế độ tài chính đúng quy định, chống các hiện tượng lạm thu, thu sai quy định.

Tích cực đổi mới, tăng cường công tác đảm bảo chất lượng, kiểm tra đánh giá. Kết hợp giữa kiểm tra có báo trước và kiểm tra đột xuất, tạo nề nếp chủ động trong dạy học và hoạt động thường xuyên, hạn chế hiện tượng đối phó trong hoạt động chuyên môn; đặc biệt công tác kiểm tra nội bộ trường học.

Quản lý tốt hoạt động dạy học, hoạt động dạy thêm học thêm, giáo dục tăng cường, giáo dục trải nghiệm; tăng cường quản lý chất lượng dạy học. Tăng cường quản lý hoạt động chuyên môn theo hướng chuyên sâu.

Thực hiện tốt công tác Kiểm định chất lượng Giáo dục. Công khai hóa kết quả kiểm định, thanh tra, kiểm tra đánh giá.

Xây dựng hệ thống website, facebook, zalo, email của nhà trường làm phương tiện cầu nối giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong quản lý, giáo dục học sinh cũng như việc công khai các điều kiện dạy học, chất lượng giáo dục, các nguồn thu của nhà trường.

Tham mưu cho lãnh đạo địa phương để hỗ trợ nhà trường trong việc mở rộng thư viện, làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục để tranh thủ các nguồn lực cho phát triển nhà trường.

Người phụ trách: Ban Giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn, các hội đồng tư vấn.

2. Xây dựng, củng cố và phát triển đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn tốt; có trình độ tin học, ngoại ngữ cơ

bản, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, tận tâm, tận lực với học sinh, gắn bó với nhà trường, hợp tác, chia sẻ giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

Làm tốt công tác quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, bổ sung cán bộ trong quy hoạch, phân công sắp xếp đúng người, đúng việc, đúng năng lực sở trường. Tập trung ưu tiên bồi dưỡng đội ngũ giáo viên trẻ, giáo viên cốt cán làm động lực thúc đẩy chất lượng đội ngũ của nhà trường.

Xây dựng quy chế thi đua khen thưởng nội bộ tích cực động viên, tạo môi trường thuận lợi để thu hút các cán bộ, giáo viên, nhân viên giỏi, có năng lực, tận tâm với nghề, yêu trường lớp.

Người phụ trách: Ban Giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn, các đoàn thể.

3. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh

Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh theo chương trình GDPT 2018. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể; gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản. Đa dạng hoá các hoạt động giáo dục trong nhà trường linh hoạt hình thức dạy học và giáo dục bằng trực tiếp, trực tuyến, tạo điều kiện tối đa cho học sinh tham gia hoạt động để hình thành và phát triển các kỹ năng. Thí điểm mô hình giáo dục chất lượng cao có liên kết trong nước và nước ngoài.

Người phụ trách: Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên bộ môn, BCH đoàn trường, công đoàn t, Ban đại diện CMHS.

4. Cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục

Tăng cường huy động các nguồn lực tài trợ xã hội hoá đầu tư xây dựng CSVC, thiết bị công nghệ cho nhà trường. Xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá, bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài. Phấn đấu để thư viện đạt chuẩn mức 2.

Người phụ trách: Phó Hiệu trưởng phụ trách cơ sở vật chất, tổ trưởng chuyên môn, văn phòng, kế toán, nhân viên thiết bị.

5. Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin

Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản trị, quản lý, giảng dạy, xây dựng kho học liệu điện tử, thư viện điện tử,... Góp phần nâng cao chất lượng quản lý, dạy và học. Động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên tự học hoặc theo học các lớp bồi dưỡng để sử dụng được các phần mềm phục vụ cho công việc, giảng dạy,... có kế hoạch để cán bộ, giáo viên, nhân viên tự làm đồ dùng dạy học, bài giảng điện tử, ngân hàng đề điện tử... Phủ sóng wifi tới các lớp học để phục vụ dạy và học.

Người phụ trách: Ban giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn, các đoàn thể, các hội đồng tư vấn, giáo viên bộ môn tin học, giáo viên, nhân viên.

6. Huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục

Xây dựng nhà trường đạt tiêu chuẩn đơn vị văn hoá; thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường. Chăm lo đời sống vật chất nâng cao sức khoẻ và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh.

Huy động được các nguồn lực của xã hội, cá nhân tham gia vào việc phát triển nhà trường. Nguồn lực tài chính bao gồm: Ngân sách Nhà nước; ngoài ngân sách; Nguồn lực vật chất bao gồm: Khuôn viên nhà trường, phòng học, phòng làm việc và các công trình phụ trợ; Trang thiết bị giảng dạy, công nghệ thông tin phục vụ dạy và học. Các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, giáo dục ngoài giờ chính khóa, trải nghiệm sáng tạo, các cuộc thi, …

Người phụ trách: Ban giám hiệu, Ban chấp hành công đoàn, Ban chấp hành Đoàn trường, Ban đại diện cha mẹ học sinh, Giáo viên chủ nhiệm.

7. Xây dựng hình ảnh, uy tín của nhà trường

Xây dựng hình ảnh và tín nhiệm của xã hội đối với nhà trường.

Xác lập tín nhiệm, hình ảnh đối với từng cán bộ giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh.

Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng hình ảnh của nhà trường. Xây dựng quy chế thi đua khen thưởng, thu hút giáo viên, nhân viên giỏi, học sinh giỏi về trường.

Người phụ trách: Ban giám hiệu, Ban chấp hành công đoàn, Ban chấp hành Đoàn trường, Ban đại diện cha mẹ học sinh, cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và phụ huynh học sinh.

Phần III: TỔ CHỨC TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC, THEO DÕI, KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ

I. Phổ biến kế hoạch chiến lược

1. Tuyên truyền và xác lập nhận thức về tầm quan trọng của kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020 - 2025 và tầm nhìn đến 2030.

2. Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

II. Tổ chức điều hành

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều hành quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng năm sát với tình hình thực tế của nhà trường. Xây dựng các giải pháp cụ thể để thực hiện kế hoạch chiến lược.

III. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược

1. Từ năm 2020 đến năm 2022:

Xác lập kỷ cương theo tiêu chuẩn và đưa các hoạt động giáo dục vào nền nếp. Đánh giá kế hoạch chiến lược và đề ra biện pháp cải tiến chất lượng.

2. Từ năm 2023 đến năm 2024:

Trong năm 2023, xây dựng thư viện đạt chuẩn mức 2.

Chỉ đạo, tổ chức thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện một cách quyết liệt đồng bộ. Tiếp tục phát huy, khẳng định uy tín và

hình ảnh của nhà trường là một cơ sở giáo dục mạnh của thị xã và thành phố, chất lượng giáo dục toàn diện đáp ứng được yêu cầu của xã hội. Hoàn thành mục tiêu công nhận lại trường chuẩn quốc gia, trường đạt Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 và Chuẩn quốc gia mức độ 2.

3. Từ năm 2024 đến năm 2025:

Chỉ đạo, tổ chức thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện một cách quyết liệt đồng bộ. Thực hiện các sứ mệnh của chiến lược phát triển nhà trường "Tạo dựng được môi trường học tập và rèn luyện có nền nếp, kỷ cương có chất lượng giáo dục cao, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tối đa năng lực của bản thân". Tổ chức đánh giá kế hoạch chiến lược và đề ra biện pháp cải tiến chất lượng.

4. Từ năm 2026 đến năm 2030:

Tiếp tục thực hiện sứ mệnh của chiến lược phát triển nhà trường với hình ảnh hướng tới: hiện đại - chất lượng tốt - có uy tín - hội nhập quốc tế.

IV. Phân công thực hiện

1. Đối với Hiệu trưởng

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh nhà trường. Thành lập các hội đồng tư vấn, Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Tổ chức xây dựng hệ thống các quy chế quản trị nhà trường có hiệu quả. Tham mưu Hội đồng trường kịp thời điều chỉnh, bổ sung, phê duyệt kế hoạch chiến lược.

2. Đối với các Phó hiệu trưởng

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch chiến lược, đề xuất những giải pháp để thực hiện.

3. Đối với các tổ chức đoàn thể

Đẩy mạnh tuyên truyền vận động cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và học sinh hăng hái thi đua thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị cơ bản của từng năm học, làm tốt công tác tham mưu, đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục có hiệu quả trong nhà trường.

4. Đối với tổ trưởng chuyên môn

Tổ chức thực hiện kế hoạch chiến lược trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện.

5. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học; đề xuất các giải pháp để thực hiện.

6. Đối với đội ngũ học sinh và cha mẹ học sinh

Thực hiện nghiêm nền nếp, kỷ cương; thực hiện tốt công tác tuần, tháng, từng kỳ và cả năm học dưới sự hướng dẫn của giáo viên chủ nhiệm và tổ chức đoàn thanh niên.

Tích cực tham gia vào hoạt động quản lý học sinh, các hoạt động tập thể, hoạt động xã hội. Tham gia tích cực trong các hoạt động học tập và rèn luyện, hoạt động giáo dục kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm sáng tạo, câu lạc bộ, hoạt động nghiên cứu khoa học, hoạt động ngoài giờ chính khóa,...

Đẩy mạnh hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh một cách có hiệu quả, làm tốt cuộc vận động xã hội hoá giáo dục trong và ngoài nhà trường.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội

Phê duyệt và tạo điều kiện tốt nhất cho nhà trường triển khai thực hiện kế hoạch, chiến lược.

2. Đối với chính quyền địa phương và UBND thị xã Sơn Tây

Thường xuyên quan tâm đến sự phát triển của trường THPT Sơn Tây, tạo điều kiện cơ chế chính sách, giúp nhà trường thực hiện các mục tiêu của kế hoạch chiến lược.

Với truyền thống và sự quyết tâm của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường và sự chỉ đạo, lãnh đạo thị xã Sơn Tây, của Sở GD&ĐT Hà Nội; sự đồng thuận của xã hội và cha mẹ học sinh, trường THPT Sơn Tây sẽ phát triển hơn nữa, đáp ứng sự kỳ vọng của các cấp lãnh đạo, nhân dân, đáp ứng mục tiêu đặt ra./.

Nơi nhận:
- Sở GDĐT Hà Nội;
- Cấp ủy, Ban giám hiệu, Chi bộ;
- Công đoàn, Đoàn trường;
- Ban ĐDCMHS trường;
- Tổ chuyên môn;
- Cán bộ, giáo viên, nhân viên;
- Lưu: VT;
- Website của trường.

HIỆU TRƯỞNG

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG SƠN TÂY

Lương Quỳnh Lan

PHÊ DUYỆT CỦA SỞ GD & ĐT HÀ NỘI

CỘNG HOÀ X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TRƯỞNG PHÒNG GIÁO DỤC TRUNG HỌC

Hà Xuân Nhâm

PHÊ DUYỆT CỦA HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
CHỦ TỊCH

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG SƠN TÂY

Lương Quỳnh Lan